

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thi tuyển chức danh lãnh đạo,
quản lý cấp phòng năm 2020**

- Căn cứ Luật cán bộ, công chức năm 2008;
- Căn cứ Quyết định số 884-QĐ/TU ngày 20/6/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Ban Nội chính Tỉnh ủy Bình Phước;
- Căn cứ Quy định số 15-QĐi/TU ngày 19/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Tỉnh ủy; Quyết định 1691-QĐ/TU ngày 07/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về điều chỉnh, bổ sung điểm 2.2, khoản 2, Điều 1 Quyết định 1119-QĐ/TU ngày 14/8/2018 và khoản 2, Điều 2, Quy định 15-QĐi/TU ngày 19/10/2018;
- Căn cứ Quy định 05-Qđi/TU ngày 17/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý;
- Căn cứ Quy định số 1443-QĐ/TU, ngày 10/06/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quyết định số 1458-QĐ/TU, ngày 25/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;
- Căn cứ Quyết định số 1636-QĐ/TU, ngày 10/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức ngành Nội chính;
- Căn cứ Kế hoạch số 79-KH/BNCTU ngày 16/01/2020 của Ban Nội chính Tỉnh ủy về thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng năm 2020;
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ 1,

**TRƯỞNG BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng năm 2020.

Điều 2. Hội đồng thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng Ban Nội chính Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Như Điều 2,
- Đ/c Trưởng Ban,
- Các Phó Trưởng Ban,
- Các phòng Nghiệp vụ 1,2,3,
- Đài PT, TH và Báo Bình Phước,
- Cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy,
- Lưu: Văn phòng Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN

Lê Văn Uy

QUY CHẾ
Thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng năm 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 166 - QĐ/BNCTU, ngày 06./02/2020
của Ban Nội chính Tỉnh ủy)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Phát hiện, thu hút, trọng dụng những người có đức, có tài, phát huy được phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm để đóng góp sức lực, trí tuệ cho sự phát triển bền vững của tỉnh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, lãnh đạo Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy; góp phần thực hiện tốt chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh; từng bước đổi mới quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý và tuyển chọn được ứng viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện, để bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm và giữ vững nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

- Người đăng ký dự tuyển phải có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy là cán bộ, công chức được quy hoạch ở chức danh cần tuyển và quy hoạch tương đương, không giới hạn trong phạm vi cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức thi tuyển

1. Người tham gia dự tuyển phải bảo đảm về năng lực, trình độ chuyên môn và các điều kiện khác theo yêu cầu của chức danh tuyển chọn.

2. **Chỉ** tổ chức thi tuyển **khi** có từ **02** người trở lên tham gia dự tuyển vào 01 chức danh tuyển chọn. Trường hợp chỉ có **01** người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc không có người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì **Hội đồng thi tuyển** báo cáo cấp ủy, lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy cho chủ trương đề cử thêm người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hoặc quyết định chưa thực hiện việc thi tuyển đối với chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy cho đến khi có thêm người đăng ký tham gia dự tuyển.

3. Trong trường hợp cấp ủy và lãnh đạo Ban Nội chính đã quyết định danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển bảo đảm ít nhất có 02 người

dự tuyển vào mỗi chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy, nhưng đến ngày tổ chức thi chỉ có 01 người dự thi thì Hội đồng thi tuyển vẫn tổ chức thi theo kế hoạch.

Chương II

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ TUYỂN

Điều 3. Phạm vi

Quy chế này áp dụng đối với việc thi tuyển chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng (viết tắt là Phòng Nghiệp vụ 2) và Phó Trưởng Phòng Theo dõi vụ án, vụ việc và tiếp dân, xử lý đơn, thư (viết tắt là Phòng Nghiệp vụ 3) thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Điều 4. Đối tượng tham gia dự tuyển

1. Công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, nằm trong quy hoạch của chức danh thi tuyển đang công tác tại Ban Nội chính Tỉnh ủy.
2. Công chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh, nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh thi tuyển và nằm trong quy hoạch của chức danh tương đương với chức danh thi tuyển.
3. Công chức không nằm trong quy hoạch của chức danh thi tuyển, có nhu cầu thi tuyển và được tập thể Chi ủy và Lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy đồng ý giới thiệu.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển

1. Tiêu chuẩn chung

Bảo đảm tiêu chuẩn chung quy định tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương (khóa VIII):

- (1)- Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.
- (2)- Cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thực, không cơ hội, gán bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin nhiệm.
- (3)- Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

(4)- Có bản lĩnh chính trị vững vàng trên cơ sở lập trường giai cấp công nhân, tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng, với chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Có năng lực dự báo và định hướng sự phát triển.

(5)- Gương mẫu về đạo đức, lối sống. Có tác phong dân chủ, khoa học, có khả năng tập hợp quần chúng, đoàn kết nội bộ.

(6)- Có kiến thức về khoa học lãnh đạo và quản lý, đã học tập có hệ thống ở các trường của Đảng, Nhà nước và đoàn thể nhân dân; trải qua hoạt động thực tiễn có hiệu quả.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

Đảm bảo các yêu cầu về trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, thời gian công tác theo quy định của Trung ương, Quyết định số 05-QĐ/TU ngày 17/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo, quản lý và Quyết định số 1636-QĐ/TU, ngày 10/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành tạm thời Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm công chức ngành Nội chính.

2.1. Đối với chức danh Trưởng phòng

(1)- Về trình độ chuyên môn: Đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh cần tuyển (*thuộc các nhóm ngành tổ chức xây dựng đảng; xây dựng đảng và chính quyền nhà nước; luật; hành chính; kinh tế; chính sách công, hành chính công...*).

(2)- Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên

(3)- Đã qua bồi dưỡng chương trình quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương hoặc đã bồi dưỡng công tác nội chính, phòng chống tham nhũng.

(4)- Ngoại ngữ B hoặc B1 trở lên; Tin học: phù hợp với yêu cầu của chức danh thi tuyển.

(5)- Có thời gian công tác từ đủ 05 năm trở lên, có kinh nghiệm thực tiễn.

(6)- Được cơ quan sử dụng đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tiếp liền kề năm dự thi.

(7)- Trong diện quy hoạch chức danh thi tuyển hoặc tương đương với vị trí cần thi tuyển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Đối với chức danh Phó trưởng phòng

(1)- Về trình độ chuyên môn: Đã tốt nghiệp đại học có chuyên ngành đào tạo phù hợp với chức danh cần tuyển (*thuộc các nhóm ngành tổ chức xây dựng đảng; xây dựng đảng và chính quyền nhà nước; luật; hành chính; kinh tế; chính sách công, hành chính công...*).

(2)- Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp trở lên.

(3)- Đã qua bồi dưỡng chương trình quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc tương đương hoặc đã bồi dưỡng công tác nội chính, phòng chống tham nhũng.

(4)- Ngoại ngữ B hoặc B1 trở lên; Tin học: phù hợp với yêu cầu của chức danh thi tuyển.

(5)- Có thời gian công tác từ đủ 05 năm trở lên, có kinh nghiệm thực tiễn.

(6)- Được cơ quan sử dụng đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tiếp liền kề năm dự thi.

(7)- Trong diện quy hoạch chức danh thi tuyển hoặc tương đương với vị trí cần thi tuyển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.3- Đáp ứng đủ các điều kiện bổ nhiệm khác

(1)- Có hồ sơ, lý lịch cá nhân đầy đủ, rõ ràng, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (*đảm bảo không vi phạm Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng*);

(2)- Không vi phạm Quy định 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền.

(3)- Là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

(4)- Không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

(5)- Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

(6)- Không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 82 Luật Cán bộ, công chức và các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền, nghĩa vụ của người tham gia dự tuyển

1. Quyền của người tham gia dự tuyển

- Được Ban Nội chính Tỉnh uỷ thông báo danh sách những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển, thời gian, địa điểm tổ chức và nội dung thi tuyển.

- Được quyền tiếp cận các tài liệu và thông tin liên quan đến vị trí dự tuyển để có tư liệu cho việc tham gia thi viết và thi trình bày Đề án.

- Được tiến hành quy trình bổ nhiệm theo quy định ngay sau khi đạt kết quả tuyển chọn.

2. Nghĩa vụ của người tham gia dự tuyển

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Hội đồng thi tuyển.

- Kê khai hồ sơ trung thực và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của công chức khi tham gia dự thi.

Chương III

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN

Điều 7. Hội đồng thi tuyển

1. Thành phần Hội đồng thi tuyển do Ban Nội chính Tỉnh ủy thành lập gồm các thành viên sau:

- Ông Lê Văn Uy - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Nội Chính Tỉnh ủy, Bí thư Chi bộ: Chủ tịch Hội đồng.

- Bà Quách Thị Ánh – Phó Trưởng ban Thường trực, Ban Nội Chính Tỉnh ủy: Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Ông Trần Ngọc Thanh– Phó Trưởng ban, Ban Nội Chính Tỉnh ủy: Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Mời Ban Tổ chức Tỉnh ủy : Tham gia thành viên Hội đồng.

- Ông Phạm Đức Thuận, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn cơ quan , Trưởng Phòng NV 3, Ban Nội Chính Tỉnh ủy : Thành viên.

- Bà Bùi Thị Điệp, Trưởng Phòng Nghiệp vụ 1, phụ trách công tác Tổ chức cán bộ Ban Nội Chính Tỉnh ủy: Thành viên kiêm Thư ký.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thi tuyển

- Thành lập Tổ giúp việc, Ban ra đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Tổ giúp việc Hội đồng; ban hành nội quy, quy chế thi tuyển.

- Xây dựng đề thi, đáp án đề thi viết, đề thi, khung đáp án của Đề án thi tuyển;

- Tổ chức chấm bài thi viết (người chấm được lựa chọn trong thành phần Hội đồng thi tuyển và do Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định về số lượng, thành viên cụ thể) và chấm điểm trình bày Đề án của người dự thi (*toàn bộ thành viên Hội đồng thi*).

- Thông báo kết quả thi tuyển đến người dự thi.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi.

- Được sử dụng con dấu của Ban Nội chính Tỉnh ủy; bàn giao tài liệu, hồ sơ theo quy định và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký và các bộ phận giúp việc

1. Thư ký Hội đồng thi tuyển

- Tham mưu Hội đồng thi tuyển xây dựng kế hoạch thi tuyển, điều kiện, tiêu chuẩn đối tượng dự tuyển;

- Rà soát, thẩm định hồ sơ, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện của người tham gia dự tuyển;

- Tổng hợp danh sách đối tượng tham gia dự tuyển;

- Tham mưu thành lập các bộ phận giúp việc cho Hội đồng thi tuyển;
- Xây dựng và phổ biến Nội quy, Quy chế thi tuyển;
- Quản lý, lưu trữ tài liệu, hồ sơ thi, bài thi theo đúng quy định;
- Tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ thi;
- Tổng hợp và báo cáo kết quả thi tuyển;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng thi phân công.

2. Ban ra đề thi

- Xây dựng ngân hàng đề thi và thang điểm chi tiết từng phần của đề thi viết;
- Xây dựng thang điểm chi tiết phần thi trình bày Đề án;
- Giữ bí mật của bộ đề thi hoặc ngân hàng câu hỏi theo quy định.

3. Ban coi thi

- Nhận đề thi viết của Hội đồng thi tuyển và bảo quản theo chế độ mật;
- Thực hiện coi thi viết theo Nội quy và Quy chế thi tuyển;
- Tổ chức thu bài thi của người dự thi và niêm phong bài thi để bàn giao cho Thành viên kiêm Thư ký Hội đồng thi tuyển.

4. Ban phách

- Đánh số phách và rọc phách các bài thi viết;
- Niêm phong phách và bài thi viết đã được rọc phách, bàn giao cho Thành viên kiêm Thư ký Hội đồng thi theo đúng quy định;
- Bảo đảm bí mật số phách.

5. Ban chấm thi

- Thống nhất thang điểm chi tiết của đề thi trước khi nhận và chấm bài thi;
- Nhận bài thi viết đã được rọc phách theo quy định;
- Thực hiện chấm bài thi viết theo đáp án đã được Ban ra đề thi xây dựng (*các thành viên chấm điểm độc lập và gửi kết quả chấm thi cho Thư ký Hội đồng thi để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự thi*).

6. Ban phúc khảo

- Tổ chức chấm phúc khảo bài thi theo đúng đáp án và thang điểm;
- Giữ bí mật kết quả điểm phúc khảo;
- Gửi kết quả chấm phúc khảo cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển.

Chương IV

QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI TUYỂN

Điều 9. Công tác chuẩn bị

1. Thông báo thi tuyển

Các thông tin liên quan đến kỳ thi như: chức danh thi tuyển; đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn người dự tuyển; nội dung, hình thức thi tuyển; thời gian thi tuyển..., được đăng tải trên Báo Bình Phước, Trang thông tin điện tử Tỉnh ủy Bình Phước và niêm yết công khai tại Ban Nội chính Tỉnh ủy.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Đơn đăng ký dự thi (theo mẫu đăng trên Website Tỉnh ủy Bình Phước);
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-BTCTW), do cá nhân tự khai được cơ quan đang công tác xác nhận tại thời điểm đăng ký dự tuyển;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh tuyển chọn (trường hợp có văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt);
- Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền (cấp huyện trở lên) cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;
- Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người tham gia dự tuyển đang công tác.
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú thường xuyên về trách nhiệm công dân của người tham gia dự tuyển và gia đình;
- Văn bản xác nhận trong diện quy hoạch của người dự thi (được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

Trường hợp người tham gia dự thi không phải là cán bộ, công chức của Ban Nội chính Tỉnh ủy phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nơi người tham gia dự thi đang công tác đồng ý cho tham gia dự thi và chuyển công tác nếu trúng tuyển.

- Hồ sơ đựng trong bì cỡ 22cm x 32 cm.

3. Thời gian tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thông báo danh sách

- Thời gian đăng thông báo và tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi: Từ ngày 10/02/2020 đến 20/02/2020.
- Thời gian thẩm định hồ sơ: Từ ngày 21/02 đến ngày 26/02/2020.
- Thông báo danh sách người đủ điều kiện dự thi: Từ ngày 27/02/2020–28/02/2020.

Điều 10. Tổ chức thi tuyển

1. Thi viết

- Nội dung thi viết: Kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý của chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định.

Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn đề thi viết trong ngân hàng đề thi do Ban ra đề thi chuẩn bị (*bảo đảm bí mật đề thi theo chế độ tài liệu tối mật trong suốt quá trình xây dựng ngân hàng đề thi cho đến khi công bố đề thi viết được chọn*).

- Bài thi viết được chấm theo thang điểm 100. Kết quả bài thi viết là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Người dự thi phải có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên mới được tham gia phần thi trình bày Đề án.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả chấm thi, người dự thi được quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn phúc khảo, Hội đồng thi tuyển tổ chức chấm phúc khảo và thông báo kết quả cho người đề nghị phúc khảo biết kết quả chấm phúc khảo.

2. Thi trình bày Đề án

- Nội dung thi: Đánh giá thực trạng, phân tích những mặt mạnh, hạn chế của cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy, đơn vị sử dụng chức danh tuyển chọn và chỉ ra nguyên nhân; dự báo xu hướng phát triển và đề xuất kế hoạch, giải pháp phát triển cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy và đơn vị sử dụng chức danh tuyển chọn; chương trình hành động thực hiện các kế hoạch, giải pháp của người dự tuyển nếu được bổ nhiệm vào chức danh tuyển chọn; kỹ năng trình bày, giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống quản lý, phong cách lãnh đạo; trả lời các câu hỏi chất vấn của Hội đồng thi tuyển và người tham dự.

- Chủ đề cụ thể của Đề án đối với chức danh thi tuyển sẽ được thông báo công khai trên trang thông tin điện tử Tỉnh ủy.

- Điểm thi trình bày Đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể như sau:

(1) Xây dựng Đề án: 20 điểm;

(2) Bảo vệ Đề án: 40 điểm;

(3) Trả lời các câu hỏi chất vấn: 40 điểm.

- Thời gian trình bày Đề án tối đa 45 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn về Đề án từ 60 phút đến 90 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 5 phút.

- Thành phần tham dự phần thi trình bày Đề án của người dự thi gồm:

(1) Toàn bộ Hội đồng thi tuyển.

(2) Lãnh đạo, đại diện công đoàn và công chức của Ban Nội chính Tỉnh ủy.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự thi.

Điều 11. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm người trúng tuyển

1. Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng thi tuyển về kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển, cấp ủy và lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy tổ chức họp để thống nhất lấy người có số điểm thi trình bày Đề án cao nhất trong số những người đạt trên 50 điểm. Trường hợp có nhiều người cùng có kết quả điểm thi trình bày Đề án cao nhất bằng nhau thì đều được đưa ra lấy ý kiến theo quy định này.

2. Chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ ngày tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan ra thông báo trúng tuyển thì Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy phải ban hành quyết định bổ nhiệm người trúng tuyển theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 12. Giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác bảo đảm an ninh trong thời gian thi tuyển và lưu trữ hồ sơ thi tuyển

1. Sau khi công bố danh sách dự tuyển, trường hợp có đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thi tuyển, Thư ký Hội đồng thi tuyển báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi tuyển chỉ đạo xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo (theo dấu bưu điện hoặc dấu “văn bản đến”). Không xem xét giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại nặc danh.

2. Trong quá trình thi tuyển, Thư ký Hội đồng thi tuyển có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan để đảm bảo an ninh, trật tự cho kỳ thi (nếu cần thiết).

3. Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ thi, Thư ký Hội đồng thi tuyển có trách nhiệm rà soát, tổng hợp đầy đủ “*Hồ sơ, tài liệu của kỳ thi*” và lưu trữ theo quy định.

Hồ sơ, tài liệu của kỳ thi gồm: Kế hoạch tổ chức kỳ thi; hồ sơ của người dự tuyển, Đề án của người dự tuyển, các biên bản, đề thi, thang điểm, phiếu chấm điểm của các thành viên Hội đồng thi, bảng tổng hợp điểm, ... và các văn bản, tài liệu có liên quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Phòng Nghiệp vụ 1, 2, 3

Tạo điều kiện để người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi tìm hiểu, tiếp cận thông tin liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; vai trò, nghĩa vụ, quyền lợi và các vấn đề khác liên quan đến vị trí thi tuyển (*không được cung cấp những nội dung liên quan đến những lĩnh vực, tài liệu mật, tuyệt mật và tối mật*).

Điều 14. Phòng Nghiệp vụ 2

Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí, liên hệ Đài PT, TH và Báo Bình Phước; Trang thông tin điện tử Tỉnh ủy để đăng thông tin thi tuyển, đảm nhận các công việc hậu cần phục vụ cho kỳ thi.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy chế này áp dụng đối với kỳ thi tuyển chức danh chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy năm 2020. Các phòng Nghiệp vụ thuộc Ban Nội chính Tỉnh ủy và Hội đồng thi tuyển, các bộ phận giúp việc của Hội đồng thi tuyển và các đơn vị liên quan, người dự tuyển chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các phòng, đơn vị phản ánh về Phòng Nghiệp vụ 1 – Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp chung trình Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy xem xét, quyết định./.